**Mẫu số 06**

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**TÊN ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------** |
|   | *...(1)...., ngày .... tháng .... năm …….* |

**BẢNG TỰ CHẤM ĐIỂM THI ĐUA NĂM…………..**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Stt | **Nội dung đánh giá** | **Kết quả đánh giá** |
| **Điểm tối đa** | **Điểm tự chấm** |
| **1** | **Thi đua thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị***(tùy từng đơn vị mà áp dụng mục A hay mục B cho phù hợp)* (2) | **40** |  |
| **A** | **ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC, CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP THUỘC BỘ, SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ Hội CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG** |  |  |
| **1.1** | Đơn vị chủ động tham mưu, đề xuất và xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ được Bộ giao hàng năm. (3) | 5 |   |
| **1.2** | Có kế hoạch và biện pháp cụ thể và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch công tác hàng tuần, hàng tháng, hàng quý, cả năm và kế hoạch đột xuất, đảm bảo về thời gian, tiến độ và chất lượng. Thực hiện tốt công tác nghiên cứu khoa học và quản lý tài chính, vật tư của đơn vị đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. (4) | 15 |   |
| **1.3** | Chủ trì và phối hợp tốt với các đơn vị liên quan thực hiện tốt các nhiệm vụ thường xuyên, đột xuất của Bộ và của đơn vị. (3) | 5 |   |
| **1.4** | Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính. | 5 |   |
| **1.5** | Nộp báo cáo hàng tháng, quý, năm đúng quy định của Bộ. (3) | 5 |   |
| **1.6** | Làm tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch cán bộ. | 5 |   |
| **B** | **ĐỐI VỚI KHỐI CÁC VIỆN NGHIÊN CỨU, TRƯỜNG ĐÀO TẠO** |  |  |
| ***1.1*** | ***Thi đua trong công tác chuyên môn và trong giảng dạy (5)*** | ***20*** |  |
| **1.1.1** | Chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, cụ thể: Xây dựng mục tiêu, chương trình, quy mô đào tạo, công tác tuyển sinh, quản lý đào tạo, kết quả đào tạo: giảng bài, ra đề thi, chấm bài, hướng dẫn luận văn... | 5 |   |
| **1.1.2** | Đội ngũ cán bộ, giáo viên và giảng viên của Nhà trường luôn có kế hoạch và biện pháp cụ thể nhằm đổi mới bài giảng, chương trình học phù hợp giai đoạn mới. | 5 |   |
| **1.1.3** | Quản lý tốt công tác tài chính, vật tư của đơn vị, thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, giảng viên. | 5 |   |
| **1.1.4** | Quy mô tuyển sinh của Nhà trường đạt yêu cầu. Đã đặt ra và có nhiều hoạt động hiệu quả gắn kết với doanh nghiệp trong đào tạo. | 5 |   |
| ***1.2*** | ***Thi đua trong công tác nghiên cứu khoa học*** | ***20*** |  |
| **1.2.1** | Đơn vị có ít nhất từ 02 công trình nghiên cứu cấp Bộ trở lên hoặc có giáo viên đạt giải tại các Hội thi cấp Bộ hoặc tỉnh trở lên. | 10 |   |
| **1.2.2** | Thực hiện nghiêm túc hợp đồng nghiên cứu khoa học đối với giáo viên, giảng viên và sinh viên. | 5 |   |
| **1.2.3** | Các đề tài nghiên cứu khoa học đều được nghiệm thu. (6) | 5 |   |
| **2** | **Thi đua thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của Bộ, của đơn vị (7)** | **15** |  |
| **2.1** | Chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định, quy chế ở cơ sở (thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí...) | 5 |   |
| **2.2** | Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh”. | 5 |   |
| **2.3** | Tổ chức quản lý, điều hành và thực hiện tốt các hoạt động của đơn vị theo quy chế, quy định hiện hành của Bộ và đơn vị. (3) | 5 |   |
| **3** | **Thi đua xây dựng cơ quan văn hóa, tập thể đoàn kết, tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh, các đoàn thể vững mạnh (8)** | **20** |  |
| **3.1** | Nội bộ đoàn kết, thân thiện, tương trợ, giúp đỡ nhau. Đơn vị tích cực chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, người lao động của đơn vị về mọi mặt: tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tự học, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đời sống, vật chất tinh thần... (9) | 10 |   |
| **3.2** | Thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên môn, nghiệp vụ, trao đổi kinh nghiệm công tác ở đơn vị. | 3 |   |
| 3.3 | Xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh. Xây dựng các đoàn thể vững mạnh. | 5 |   |
| **3.4** | Xây dựng cơ quan, đơn vị đạt các tiêu chuẩn về “Đoàn kết - Kỷ cương - Sáng tạo - Hiệu quả”. | 2 |   |
| **4** | **Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng** | **20** |  |
| **4.1** | Tổ chức quán triệt, triển khai kịp thời, có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của cấp trên về công tác thi đua, khen thưởng. | 5 |   |
| **4.2** | Tổ chức, triển khai thực hiện phong trào thi đua do cấp trên phát động. Phát động, triển khai có hiệu quả các phong trào thi đua thường xuyên, theo đợt, chuyên đề (có kế hoạch, chủ đề, nội dung, tiêu chí thi đua cụ thể, tổ chức phát động...). | 2 |   |
| **4.3** | Triển khai xây dựng kế hoạch thi đua, đăng ký giao ước thi đua và các danh hiệu thi đua cho tập thể cá nhân. | 3 |   |
| **4.4** | Bố trí cán bộ giúp việc Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị. | 1 |   |
| **4.5** | Thẩm định hồ sơ khen thưởng đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công khai, minh bạch. Có tỷ lệ khen thưởng cho người lao động trực tiếp trên 50% trở lên. | 3 |   |
| **4.6** | Có sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả của các phong trào thi đua. Phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến. Có triển khai việc phát hiện khen thưởng. | 3 |   |
| **4.7** | Nộp báo cáo định kỳ và đột xuất đầy đủ, đúng hạn, có chất lượng tốt. Nộp hồ sơ khen thưởng kịp thời, đủ thành phần hồ sơ, đúng thủ tục, thẩm quyền theo quy định. | 3 |   |
| **5** | **Điểm thưởng** | **5** |  |
| **5.1** | Có sáng kiến, giải pháp trong công tác và khối lượng công việc hoàn thành tiến độ rõ rệt so với năm trước (thể hiện qua số liệu cụ thể). | 2 |   |
| **5.2** | Trong năm tổ chức nhiều hơn 01 đợt thi đua theo chuyên đề. | 1 |   |
| **5.3** | Trong năm có điển hình mới, mô hình mới được biểu dương, tôn vinh và giới thiệu cho Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương. | 1 |   |
| **5.4** | Có các nội dung thực hiện sáng tạo, có hiệu quả nổi bật trong tổ chức các phong trào thi đua. | 1 |   |
| **Tổng cộng** | **100** |   |

**ĐƠN VỊ TỰ XẾP LOẠI: (10)**………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
|   | **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ***(Ký, đóng dấu (nếu có), ghi rõ họ tên)* |

***Ghi chú:***

(1) Địa danh.

(2) Căn cứ vào tỷ lệ % hoàn thành kế hoạch năm để cho điểm tương ứng theo tổng điểm của từng nội dung, đối với mỗi nội dung hoàn thành ít hơn 100% cứ 01% trừ đi 01 điểm.

(3) Riêng đối với Sở LĐ-TBXH các tỉnh/thành phố trực thuộc TW ngoài việc thực hiện các nhiệm vụ của Bộ, ngành còn thực hiện các nhiệm vụ của địa phương.

(4) Đối với các đơn vị quản lý nhà nước ngoài các nhiệm vụ trên còn có nhiệm vụ xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; tham mưu, hoạch định các chủ trương, mục tiêu, chương trình quốc gia phát triển kinh tế Ngành và các chính sách của Ngành.

(5) Đối với các Viện sử dụng các tiêu chí đánh giá liên quan đến: Xây dựng kế hoạch nghiên cứu khoa học dài hạn và hàng năm; tham gia xây dựng chiến lược, đề án, quy hoạch kế hoạch, chương trình mục tiêu quốc gia liên quan đến Ngành; tổ chức liên kết trong đào tạo; hợp tác về nghiên cứu khoa học...

(6) Mỗi đề tài xếp loại không đạt hoặc không thực hiện đúng các điều khoản của hợp đồng nghiên cứu khoa học trừ 01 điểm.

(7) Đơn vị có tập thể, cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên trừ đi 10 điểm, có đơn thư tố cáo (có kết luận của cơ quan thẩm quyền) trừ 05 điểm, các nội dung khác trừ 01 điểm.

(8) Tổ chức Đảng không đạt danh hiệu trong sạch, vững mạnh; các đoàn thể không đạt vững mạnh trừ 5 điểm, các nội dung khác trừ thêm 01 điểm.

(9) Đối với khối các trường học là các giáo viên, giảng viên, học sinh và sinh viên.

(10) Thang điểm xếp loại: dưới 70 điểm - Không xếp loại; từ 70 đến 90 điểm - đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”; từ 91 đến 100 điểm - đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.